**BuddhaSasana** [**Home Page**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\index.html)This document is written in Vietnamese, with **Unicode Times** font

**Tiểu Bộ - Khuddhaka Nikaya**

**Tập II - Thiên Cung Sự**

***Giáo sư Trần Phương Lan dịch Việt***

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Phẩm III**  **-ooOoo-**  ***Pàricchattaka***    **1. (29) Chuyện thứ nhất - Lâu Ðài Huy Hoàng *(Ulàra-Vimàna)***  Bấy giờ, bậc Ðạo Sư trú tại *Ràjagaha*, ở Trúc Lâm. Thời ấy ở *Ràjagaha* trong một gia đình thường cúng dường Tôn giả *Mahà-Moggallàna* có một thiếu nữ chuyên tâm bố thí và thích thú bố thí.  Tại nhà ấy, các loại thực phẩm cứng và mềm đều được làm sẵn sàng trước buổi ngọ trai chính thức. Thời ấy, cô gái kia thường đem bố thí nửa phần thức ăn mà nàng có trong nhà. Nàng không ăn trừ khi đã bố thí xong.  Ngay cả khi nàng không thấy một vị xứng đáng nhận phần cúng dường, nàng cũng để dành một số thực phẩm cho đến khi nàng gặp một vị như thế. Nàng cũng bố thí luôn cho đám hành khất nữa.  Bấy giờ mẹ nàng thường hân hoan hạnh phúc tự nhủ: 'Con gái ta chuyên tâm bố thí và thích thú bố thí cúng dường'. Rồi bà cho nàng phần ăn gấp đôi. Khi một phần ăn mà nàng nhận đã được phân phát, bà mẹ lại cho nàng phần thứ hai. Nàng cũng tiếp tục phân phát phần ấy.  Cứ vậy với thời gian trôi qua, khi đến tuổi, cha mẹ nàng đem gả nàng cho con trai một gia đình khác cũng ở trong thành phố này. Song gia đình này có tà kiến, không mộ đạo.  Bấy giờ, Tôn giả *Mahà-Moggallàna* đang lúc đi khất thực từng nhà, dừng lại trước cửa nhà cha chồng của thiếu nữ kia. Khi nàng thấy Tôn giả, lòng đầy thành tín, liền thưa:  - Bạch Tôn giả, xin hãy vào đây.  Nàng mời Tôn giả vào trong, cung kính đảnh lễ và cầm lấy chiếc bánh đã được bà mẹ chồng để dành. Nhưng không thể tìm ra bà, nàng tự nhủ: 'Ta sẽ kể với mẹ sau về việc này và làm cho bà hân hoan vì thiện sự của ta', rồi nàng dâng bánh lên Trưởng lão.  Vị Trưởng lão nói lên tùy hỷ công đức và tiếp tục lên đường. Còn cô gái thưa với mẹ chồng:  - Con đã cúng dường Tôn giả *Mahà-Moggallàna* chiếc bánh mà mẹ để dành.  Khi nghe nàng nói vậy, bà mẹ chồng kêu lên:  - Con này thật vô phép quá! Mày đã đem cho một Sa-môn đồ vật của ta mà thậm chí cũng không xin phép nữa!  Rồi, bà nói giọng lắp bắp vì bị cơn giận trấn áp và không còn suy nghĩ phải trái, liền chụp cái chày gãy nện túi bụi vào vai cô gái.  Cô gái này thể chất mong manh yếu đuối và thọ mạng sắp chấm dứt, nay bị thương tích trầm trọng gây đau đớn khốc liệt, chỉ trong vòng vài ngày nàng qua đời và được tái sanh vào cõi trời Ba mươi ba.  Mặc dù nàng đã tạo được nhiều nghiệp lành, việc nàng đã đặc biệt cúng dường Trưởng lão này vẫn là tối thắng hơn cả.  Tôn giả *Mahà-Moggallàna* du hành lên cõi trời như được tả ở trên, liền hỏi nàng:  *1. Ðoàn tiên hộ tống thật huy hoàng, Dung sắc nàng làm sáng thập phương, Ngọc nữ múa đàn cùng hát xướng, Tiên đồng trang điểm biết bao chàng.  2. Tiên chúng làm nàng hỷ lạc luôn, Vây quanh hầu cận thật vinh quang, Ðây Lâu đài của nàng vàng ánh, Thiên nữ, nàng trông đẹp rỡ ràng.  3. Nàng là bà chủ đám tiên này, Ðược hưởng tràn trề lạc thú thay, Ðầy đủ oai thần, dòng quý tộc, Hân hoan giữa hội chúng như vầy, Hỡi nàng Thiên nữ, khi ta hỏi, Hãy nói nghiệp gì tạo quả đây.*  Khi được Trưởng lão hỏi như vậy, Thiên nữ đáp:  *4. Khi được sinh ra giữa thế nhân, Con là người ở cõi phàm trần, Ðã làm dâu của gia đình nọ Yếu kém về đức hạnh bản thân.  5. Giữa người keo kiệt , chẳng tâm thành, Con có lòng tin, đức hạnh lành, Trong lúc ngài đang đi khất thực, Con dâng chiếc bánh tự tay mình.  6. Con đã trình thưa với mẹ chồng, 'Mới đây vừa đến một Sa-môn, Với Ngài, con có lòng thành tín, Ðem bánh dâng bằng tay của con'.  7. Bà mẹ chồng liền mắng nhiếc con: 'Con dâu thiếu lễ giáo gia môn, Mày không muốn hỏi xin ta đấy, Khi muốn cho hành khất dọc đường!'.  8. Rồi mẹ chồng con nổi giận đầy, Ðánh con túi bụi với cây chày, Trúng vai con đã làm thương tổn, Con chẳng sống thêm được mấy ngày.  9. Lúc ấy con thân hoại mạng chung, Tự do, giải thoát cõi trần gian, Tái sanh hội chúng trời Ðao lợi, Tam thập tam thiên hỷ lạc tràn.  10. Vì thế sắc con đẹp thế này, Và con vinh hiển ở nơi đây, Bất kỳ lạc thú nào trong dạ Yêu chuộng, tức thì xuất hiện ngay.  11. Xin trình Tôn giả đại oan thần Công đức con làm giữa thế nhân, Nhờ đấy oai nghi con rực rỡ, Dung quang tỏa sáng khắp mười phương.*    **2. (30) Chuyện thứ hai - Lâu Ðài Do Cúng Mía *(Ucchu-Vimàna)***  Bấy giờ, bậc Ðạo Sư trú tại *Ràjagaha* cũng giống như trong chuyện trước. Song điểm khác ở đây là: nàng cúng dường khúc mía, và bị đánh bằng cái ghế chết ngay lập tức và được tái sanh lên cõi trời Ba mươi ba.  Ngay đêm ấy, nàng đến yết kiến bậc Trưởng lão, và giống như mặt trăng, mặt trời, nàng làm cho Linh Thứu Sơn rực sáng trong khoảnh khắc ấy. Ðảnh lễ Tôn giả xong, nàng đứng sang một bên với dáng điệu cung kính. Sau đó Trưởng lão hỏi nàng:  *1. Quả đất cùng chung các vị thần Ðược làm rạng rỡ thật vinh quang, Như vầng nhật nguyệt, nàng soi sáng Với ánh huy hoàng, vẻ mỹ quan, Như Phạm Thiên siêu quần bạt chúng Giữa Trời Ðao lợi với Thiên Hoàng.  2. Hỡi nàng mang các chuỗi thanh liên, Cùng chuỗi bảo châu ở trán trên, Da tựa vàng ròng, trang điểm đẹp, Xiêm y tuyệt mỹ của thần tiên, Nàng là ai đó, này Thiên nữ, Ðảnh lễ ta rồi đứng một bên?  3. Nghiệp gì nàng đã tạo trên đời, Kiếp trước sinh ra ở cõi người? Bố thí vẹn toàn hay giữ giới? Nhờ đâu vinh hiển, được lên trời? Hỡi nàng Thiên nữ, khi ta hỏi, Nghiệp quả gì đây, hãy trả lời.*  Khi được Trưởng lão hỏi vậy, nàng Thiên nữ giải thích:  *4. Mới đây, Tôn giả, chính trong làng, Khất thực, đến nhà của chúng con, Con cúng dường ngài cây mía nhỏ Với lòng thành tín, nhiệt tâm tràn.  5. Sau đó mẹ chồng mắng chửi con: 'Mày quăng khúc mía ở đâu chăng?' - Con không quăng cũng không ăn mía, Con cúng Sa-môn đạt tịnh an.  6. 'Quyền của ta đây hoặc của mày?' Mẹ chồng nói vậy, chửi con ngay, Bà cầm chiếc ghế quăng con ngã, Vong mạng, con thành Thiên nữ đây.  7. Ðó là thiện nghiệp trước con làm, Phước quả này con hưởng vẹn toàn, Thiên chúng cùng con vui thỏa thích Năm nguồn dục lạc tạo hân hoan.  8. Ðó là thiện nghiệp trước con làm, Phước quả này con hưởng vẹn toàn, Thiên chủ cùng chư Thiên bảo hộ, Ban cho dục lạc đủ năm nguồn.  9. Phước quả này không phải nhỏ nhoi, Cúng dường mía kết quả cao vời, Nay con hưởng lạc cùng Thiên chúng, Tìm thú vui năm dục cõi trời.  10. Phước quả này không phải nhỏ nhen, Cúng dường khúc mía với lòng tin Tạo thành kết quả đầy vinh hiển, Ðược hộ phò trong Hỷ lạc Viên, Tam thập tam thiên nhờ Ðế Thích, Như ngài ngàn mắt trú bình yên.  11. Tôn giả, hiền nhân thương xót con, Ðến gần, con hỏi có khang an, Rồi con dâng cúng ngài cây mía Với tín tâm và hỷ lạc tràn.*    **3. (31) Chuyện thứ ba - Lâu Ðài Có Chiếc Trường Kỷ *(Pallanka-Vimàna)***  Bấy giờ, bậc Ðạo Sư trú tại *Sàvatthi*, ở Kỳ Viên. Thời ấy tại thành *Sàvatthi*, có con gái của một đệ tử tại gia được kết hôn với một nam tử của một gia đình khác cùng gia thế và hoàn cảnh tương tự trong thành ấy.  Nằng có bản tánh tốt đẹp, giữ giới hạnh toàn vẹn, tôn trọng chồng, hành trì Ngũ giới và đúng các ngày Bố-tát, nàng giữ Bát quan trai giới. Sau đó từ trần, nàng tái sanh vào cõi trời Ba mươi ba.  Tôn giả Trưởng lão *Mahà-Moggallàna* du hành lên cõi thiên như (đã được tả trên) và hỏi nàng:  *1. Trên bảo tọa tô điểm ngọc vàng, Trăm hoa rải rắc, đẹp huy hoàng, Trú kia, Thiên nữ oai nghi quá, Biến hóa hình dung với lực thần.  2. Ðàn tiên này hộ tống quanh nàng, Nhảy múa hát ca, tạo lạc an, Nàng đắc thần thông Thiên chúng ấy, Nay là Thiên nữ đại vinh quang, Xưa làm người ở trong trần thế, Nàng tạo nên công đức gì chăng? Uy lực nàng vì sao rực rỡ, Dung quang tỏa sáng khắp mười phương?*  Thiên nữ giải thích cho Tôn giả qua các vần kệ này:  *3. Khi được làm người giữa thế nhân, Con là dâu quý tộc giàu sang, Vâng lời chồng bảo, không hờn giận, Và giữ ngày trai giới nhiệt tâm.  4. Kiếp xưa con đã được làm người, Lòng dạ thơ ngây, thuở thiếu thời, Làm đẹp ý chồng, tâm tín cẩn, Ngày đêm phụng sự để vui đời.  5. Ngày xưa, giữ đạo lý luân thường, Không sát sanh, tà dục, ác gian, Không uống rượu nồng, không nói láo, Con hoàn thành giới luật chu toàn.  6. Vào ngày mười bốn với mười lăm, Và các ngày mồng tám, sáng trăng, Ðặc biệt là ngày trong nửa tháng Liên quan Bố-tát giới tu thân, Lòng thành, trì Bát quan trai giới Theo đúng pháp hành với nhiệt tâm.  7. Hành trì Thánh thiện pháp liên quan Tám giới trang nghiêm, quả lạc an, Tuân phục phu quân, và khả ái, Con là đệ tử Phật Cồ-đàm.  8. Hành thiện pháp xưa ở giữa đời, Dự phần ưu thắng vượt hơn người, Ðến khi thân hoại, con thành đạt Thần lực chư Thiên, đến cõi trời.  9. Trong Lâu đài lạc thú, vinh quang, Ðược cả quần tiên hộ tống luôn, Thiên nữ một đoàn đem hỷ lạc Cho con trường thọ ở thiên đường.*    **4. (32) Chuyện thứ tư - Lâu Ðài Của Latà *(Latà-Vimàna)***  Bấy giờ, bậc Ðạo Sư trú tại *Sàvatthi*, ở Kỳ Viên. Thời ấy có một cô gái tên *Latà*, con của một đệ tử cư sĩ sống ở *Sàvatthi*, một thiếu nữ có học thức, nhiều tài năng và thông minh, về nhà chồng. Nàng rất khả ái đối với chồng, cha mẹ chồng, nói năng dịu dàng, nhân từ đối với gia nhân, có khả năng đảm đương công việc gia đình, tánh tình hiền thiện, thực hành giới hạnh hoàn hảo, thích thú bố thí, nàng lại tinh cần giữ Ngũ giới trọn vẹn và tuân thủ các ngày Bát quan trai giới.  Sau một thời gian nàng từ trần, và tái sanh làm con gái của Ðại Thiên Vương *Vessavana* (Tỳ-sa-môn). Song nàng vẫn có tên là *Latà*. Ngoài ra còn có bốn chị em khác là *Sajjà, Pavarà, Acchimatì và Sutà.*  Tất cả năm chị em đều được *Sakka* Thiên chủ bảo dưỡng và đưa vào vị trí thị giả của ngài nhờ khả năng ca múa. Song Latà được sủng ái nhất vì tài đàn hát múa của nàng. Khi nào các nàng hội họp, đều có tranh luận về tài năng âm nhạc. Cả năm đều đi đến Ðại Thiên vương *Vessavana* và hỏi:  - Tân phụ vương, ai trong chúng con có tài nhất về đàn hát múa ca?  Ngài đáp:  - Này các con, hãy đến chơi nhạc ở hội chúng chư Thiên bên bờ hồ *Anottata*. Tại đó, tài năng đặc biệt của các con sẽ thể hiện.  Các nàng làm theo lời ngài. Tại đó các tiên đồng không thể nào tự kiềm chế được khi *Latà* nhảy múa. Chư vị cười rộ lên vì tràn ngập kỳ thú, hoan nghênh không ngớt và vẫy khăn liên tục, chư vị gây huyên náo đến độ làm cho núi Tuyết Sơn như thể đang rung động.  Nhưng khi các nàng khác nhảy múa thì chư vị ngồi yên lặng như sơn ca mùa đông. Như vậy tại đại hội ấy, tài năng đặc biệt của *Latà* đã thể hiện rõ ràng.  Sau đó tư tưởng này khởi lên trong tâm Thiên nữ *Sutà*: 'Vì hạnh nghiệp gì nàng *Latà* này đã vượt trội chúng ta về vinh quang hiển đạt? Nào, ta muốn hỏi về hạnh nghiệp *Latà* đã làm'. Nàng đến hỏi và nàng kia giải thích vấn đề cho nàng rõ.  Ðại vương *Vessavana* bèn trình toàn thể câu chuyện với Tôn giả *Mahà-Moggallàna* nhân dịp Tôn giả du hành lên thiên giới. Khi trình bày vấn đề lên đức Thế Tôn từ duyên cớ đầu tiên của câu chuyện, Tôn giả nói về các nàng *Latà, Sajjà, Pavatà, Acchimatì và Sutà* như sau:  *1. Năm nàng đây chính các tiên nương, Con gái Tỳ-sa-môn Ðại vương, Thiên đế huy hoàng, cao cả ấy, Sáng ngời đức tính, tỏa hào quang.  2. Năm nàng Thiên nữ đến bên dòng, Phủ kín hoa sen, tắm mát xong, Khi đã đùa chơi, cùng múa hát, Su-tà lại hỏi La-tà rằng:  3. Hỡi nàng mang các chuỗi sen xanh, Và chuỗi bảo châu ở trán mình, Da tựa vàng ròng, đen nháy mắt, Sáng ngời như thể sắc thiên thanh, Cuộc đời nàng lại thêm trường thọ, Vì cớ sao nàng được nổi danh?  4. Thiên chủ quý yêu bạn nhất đoàn, Hoàn toàn khả ái vẻ dung nhan, Bạn tài giỏi múa ca đàn hát, Và được quần tiên đến hỏi han. Sau khi Sutà hỏi, Latà liền đáp:  5. Khi được làm người giữa thế nhân, Em là dâu quý tộc giàu sang, Tuân lời chồng bảo, không hờn giận, Luôn giữ ngày trai giới nhiệt tâm.  6. Thuở em là một kẻ phàm nhân, Em đã làm vui đẹp ý chồng, Cha mẹ, em chồng, người giúp việc, Cho nên được tiếng tốt vang lừng.  7. Do hoàn thành thiện nghiệp xưa kia, Em xuất chúng luôn cả tứ bề: Thọ mạng, dung quang và hạnh phúc, Khang an, hưởng lạc thú tràn trề.  8. Các nàng nghe chuyện La-tà chăng? Nàng giải đáp lời ta hỏi thăm: Các đức phu quân là thiện thú Tối cao cho cả đám hồng quần.  9. Tất cả chúng ta trong Pháp chân, Hãy chăm lo phục vụ phu quân, Nơi đâu những kẻ là trinh phụ Theo Ðạo pháp này phải tận tâm Thực hiện những điều La-tà nói, Chúng ta sẽ hưởng được thiên ân.  10. Sư tử lang thang khắp núi rừng, Trú trong hang đá, chốn nương thân, Giết tan các vật nào hèn yếu, Vì nó ăn loài thú bốn chân.  11. Vậy tín nữ theo các Thánh nhân, Lòng thành, nương tựa đức phu quân, Với chồng, giữ trọn niềm trinh tiết, Tiêu diệt xan tham, thắng hận sân, Người ấy thực hành theo Chánh pháp, Ðời sau thọ hưởng cảnh thiên đàng.*    **5. (33) Chuyện thứ năm - Lâu Ðài Của *Guttila (Guttila-Vimàna)***  Trong lúc đức Thế Tôn trú tại *Ràjagaha*, Tôn giả *Mahà-Moggallàna* du hành lên thiên giới, như đã kể ở trên, đến cõi trời Ba mươi ba. Ở đó trong ba mươi sáu Lâu đài liên tiếp, Tôn giả thấy ba mươi sáu Thiên nữ hưởng thọ thiên lạc vinh quang với một đoàn tùy tùng gồm cả ngàn tiên nữ, và Tôn giả lần lượt hỏi, bắt đầu với vần kệ. 'Nàng Thiên nữ sắc đẹp siêu phàm' về các thiện nghiệp được các nàng thành tựu.  Sau khi Tôn giả hỏi, các Thiên nữ đáp lời với các vần kệ, mà vần đầu tiên là:  *Con đã dâng y đẹp tuyệt trần...*  Sau đó Tôn giả về nhân thế, trình câu chuyện lên đức Thế Tôn. Khi nghe chuyện, đức Thế Tôn nói:  - Này *Moggallàna*, không phải các Thiên nữ chỉ được ông hỏi và đáp lời như vậy mà thôi, nhưng xưa kia, hội chúng ấy cũng được Ta hỏi và trả lời như vậy.  Rồi vị Trưởng lão thỉnh cầu, Ngài kể lại cuộc đời *Guttila*, một chuyện Tiền thân của Ngài. *(Xem chuyện "Tiền thân đức Phật", quyển II số 243, Guttila Jàtaka).*  *1. Thất huyền cầm ấy thật du dương, Ta phải đàn êm ái lạ thường, Ðệ tử mời ta ra nhảy múa, Ko-si-ya, hãy giúp ta cùng.  2. - Ta là nơi chốn bạn nương nhờ, Ta vẫn thường tôn trọng giáo sư, Ðệ tử sẽ không sao thắng bạn, Giáo sư này sẽ thắng môn đồ*.  Tương truyền rằng ba mươi sáu Thiên nữ ấy đã sinh làm người vào thời đức Phật *Kassapa* (Ca-diếp cổ Phật trước đức *Gotama*), và đã thực hành các công đức thiện sự như vầy; một người dâng y, một người dâng hương, một người dâng trái cây tuyệt hảo, một người dâng nước mía, một người in dấu năm ngón tay có tẩm hương tại Tháp của đức Thế Tôn, một người hành trì ngày trai giới, một người dâng nước lên một Sa-môn lúc ấy đang thọ thực vào giờ ngọ trai, một người vô sân phục vụ cha mẹ chồng cáu kỉnh, một nữ tỳ tận trung chuyên cần, một người dâng cháo sữa lên một Sa-môn đang khất thực, một người dâng mật mía, một người dâng khúc mía, một người dâng quả *timbaru*, một người dâng dưa hấu, một người dâng dưa bở, một người dâng dưa leo, một người dâng hoa *phàrusaka*, một người dâng lò than nhỏ bằng đất (để sưởi), một người dâng bó củ sen, một người dâng một nắm lá thuốc, một người dâng tương chua, một người dâng bánh mè, một người dâng dây thắt lưng, một người dâng dây treo ở vai, một người dâng tấm vải buộc vết thương, một người dâng quạt, một người dâng quạt lá kè, một người dâng dụng cụ đuổi ruồi bằng lông chim công, một người dâng dù che nắng, một người dâng mứt, một người dâng bánh ngọt.  Tất cả vị này được tái sanh cùng đoàn tùy tùng gồm cả ngàn tiên nữ để làm thị nữ của Sakka Thiên chủ. Khi được *Guttila*, giáo sư âm nhạc, hỏi thăm, mỗi vị lần lượt giải thích các thiện nghiệp đã làm, bắt đầu với vần kệ: 'Tín nữ dâng y đẹp tuyệt trần' v.v....  *3. Nàng Thiên nữ sắc đẹp siêu phàm Ðang chiếu mười phương với ánh quang, Nàng đứng, toàn thân đều tỏa sáng  Như vì sao cứu hộ trần gian.  4. Vì sao nàng được sắc như vầy, Vì cớ gì nàng vinh hiển đây, Những lạc thú nào nàng mến chuộng Trong tâm, đều xuất hiện ra ngay?  5. Hỡi nàng Thiên nữ đại oai thần, Nàng tạo đức gì giữa thế nhân, Vì cớ gì oai nghi rực rỡ, Dung quang tỏa sáng khắp mười phương? 6. Nàng Thiên nữ ấy hỷ tâm tràn, Ðược Mục-liên Tôn giả hỏi han, Bèn giải đáp ngay phần hạnh nghiệp, Và đây là kết quả cho nàng.  7. Tín nữ dâng y đẹp tuyệt trần, Là người vinh hiển giữa nhân quần, Người nào dâng các y như thế Sẽ đạt thiên cung đẹp thỏa lòng.  8. Hãy ngắm Lâu đài đây của con,  Là Thiên nữ, con biến hóa khôn lường, Vinh quang nhất giữa đàn tiên nữ, Hãy ngắm quả thành tựu phước ân.  9. Vì thế sắc con đẹp thế này, Và con vinh hiển ở nơi đây, Bất kỳ lạc thú nào ưa chuộng Trong dạ, tức thì xuất hiện ngay.  10. Xin trình Tôn giả đại oai thần Công đức con làm giữa thế nhân, Nhờ đấy oai nghi con rực rỡ, Dung quang tỏa sáng khắp mười phương*.  Giống như Lâu đài này của người dâng y, bốn Lâu đài kế tiếp cũng được triển khai như vậy: Các vần kệ thứ 3 đến thứ 10 được lập lại bốn lần với các điểm thay đổi sau:  *1. Tín nữ dâng hoa đẹp tuyệt trần, ... 2. Tín nữ dâng hương ngát tuyệt trần, ... 3. Tín nữ cúng dâng quả tuyệt trần, ... 4. Tín nữ dâng cam lộ tuyệt trần, ...*  *18. Con đã in hình năm ngón tay, Tẩm hương lên bảo Tháp thờ Ngài Thế Tôn Ca-diếp thời sơ cổ, ....*  Giống như Lâu đài người in dấu năm ngón tay tẩm hương, bốn Lâu đài kế tiếp cũng được triển khai như vậy, và lập lại các vần kệ từ 8 đến 10, nhưng có các biến đổi sau đây thay thế vần kệ 18:  *19. Con thấy Tăng Ni ở dọc đường, Khi con nghe pháp của chư Tôn, Con tuân thủ một ngày trai giới, ...*  *20. Khi đứng trên dòng với tín tâm, Con dâng cúng nước một Sa-môn, ...*  *21. Xưa con hầu hạ mẹ cha chồng Cáu kỉnh, gắt gay lại cộc cằn, Con chẳng hận sân hay oán ghét, Giữ gìn giới đức thật chuyên tâm.  22. Con là người phục dịch tha nhân, Nô lệ chuyên cần việc bản thân, Con chẳng hận sân hay ngã mạn, Con là người đã được chia phần.  23. Khi đã hoàn thành sự nghiệp xong, Tái sanh thiện thú, được hân hoan, ...*  *24. Con dâng cháo sữa một Sa-môn Ðang bước đi cầu thực giữa đường, Hãy ngắm Lâu đài con được hưởng.... ...*  Giống như Lâu đài của người cúng cháo sữa, hai mươi lăm Lâu đài khác cũng phải được khai triển như vậy:  *25. Con dâng mật mía.... 26. Con dâng khúc mía nhỏ... 27. Con dâng quả timbaru... 28. Con dâng dưa hấu... 29. Con dâng dưa bở.... 30. Con dâng dưa leo.... 31. Con dâng hoa phàrusaka.... 32. Con dâng lò sưởi tay... 33. Con dâng một nắm rau xanh.... 34. Con dâng một bó hoa nhỏ... 35. Con dâng một bó củ sen... 36. Con dâng một nắm lá thuốc... 37. Con dâng cháo xoài... 38. Con dâng bánh mè... 39. Con dâng dây thắt lưng.. 40. Con dâng dây treo ở vai... 41. Con dâng tấm vải buộc vết thương... 42. Con dâng cây quạt... 43. Con dâng cây quạt lá kè... 44. Con dâng dụng cụ đuổi ruồi bằng lông công... 45. Con dâng cây dù che nắng... 46. Con dâng đôi dép... 47. Con dâng bánh dẻo... 48. Con dâng mứt kẹo... 49. Con dâng bánh ngọt lên một Sa-môn đi khất thực.... 50. Hãy ngắm Lâu đài đây của con, Là Thiên nữ con biến hóa khôn lường, Vinh quang nhất giữa đàn tiên nữ, Hãy ngắm quả thành tựu phước ân.  51. Vì thế sắc con đẹp thế này, Và con vinh hiển ở nơi đây, Bất kỳ lạc thú nào trong dạ Yêu chuộng, tức thì xuất hiện ngay.  52. Xin trình Tôn giả đại oai thần Công đức con làm giữa thế nhân, Vì thế oai nghi con rực rỡ, Dung quang tỏa sáng khắp mười phương.  53. Lành thay ta đã đến hôm nay, Hạnh phúc bừng lên, rạng rỡ ngày, Vì được thấy đàn Thiên nữ ấy Thay hình đổi dạng thỏa lòng đây.  54. Ðã nghe thiện pháp các nàng tiên, Ta quyết thực hành lắm phước duyên: Bố thí, tinh cần, thân chế ngự, Ta nguyền đến cảnh chẳng ưu phiền*.    **6. (34) Chuyện thứ sáu - Lâu Ðài Rực Rỡ *(Daddalha-Vimàna)***  Bấy giờ, đức Thế Tôn trú tại *Sàvatthi* ở Kỳ Viên. Thời ấy trong một làng nhỏ của thị trấn *Nàlaka* có một người khá giả, tình nguyện phụng sự Tôn giả Trưởng lão *Revata* (Ly-bà-la). Người ấy được hai con gái: một nàng tên *Bhaddà*, nàng kia là *Subhaddà.*  *Bhaddà* về nhà chồng, đầy đủ tín tâm và thông tuệ, nhưng nàng lại không sinh con. Nàng bèn nói với chồng:  - Thiếp có một em gái tên *Subhaddà*, hãy cưới em gái thiếp. Nếu em thiếp sanh con trai, nó cũng là con của thiếp và dòng dõi này không bị tuyệt tự.  Chồng bảo nàng:  - Ðược lắm.  Và chàng làm theo đề nghị của vợ.  Bấy giờ *Bhaddà* khuyên nhủ *Subhaddà:*  - Này em, hãy thích thú bố thí, và tinh cần sống theo chánh hạnh, như vậy sẽ có nhiều lợi lạc cho em trong đời hiện tiền này và đời sau.  Một hôm, *Subhaddà* theo lời khuyên của chị và làm theo điều nàng bảo, thỉnh cầu Tôn giả *Revatà* đến thọ thực cùng bảy vị khác. Chư vị đến nhà nàng. Ðầy đủ tín tâm, nàng tự tay phục vụ chư vị và thiết đãi Tôn giả *Revatà* cùng chư Tỷ-kheo các món cao lương mỹ vị đủ loại cứng và mềm. Vị Trưởng lão nói lời tùy hỷ công đức rồi ra đi.  Về sau, *Subhaddà* từ trần và tái sanh vào hội chúng Hóa Lạc thiên. Còn *Bhaddà*, trước kia chỉ cúng dường cho các cá nhân riêng lẻ, nên được tái sanh làm thị nữ của *Sakka* Thiên chủ.  Bấy giờ *Subhaddà*, nhân lúc suy nghĩ lại thành quả của chính mình,tự hỏi: 'Vì công đức nào mà nay ta đã hóa sinh tại đây?'. Và nhận ra chính nàng đạt được cảnh giới này do cúng dường Tăng chúng theo lời khuyên của *Bhaddà*. Rồi trong lúc nàng hỏi: 'Thế *Bhaddà* nay ở đâu?', nàng thấy chị nàng đã tái sanh làm thị nữ của *Sakka*, và do lòng thương tưởng chị kiếp trước, nàng bước vào Lâu đài của chị. Lúc ấy *Bhaddà* hỏi nàng:  *1. Chói lọi dung nhan đẹp rỡ ràng, Hỡi nàng Thiên nữ đại vinh quang, Sáng ngời vượt hẳn bao Thiên nữ Tam thập tam thiên giới vẻ vang.  2. Ta chẳng nhớ ta đã gặp nàng, Ðây lần đầu diện kiến dung nhan, Từ Thiên chúng cõi nào đi đến, Và gọi tên ta thật rõ ràng? Nàng ngâm hai vần kệ giải thích:  3. Bhad-dà, em chính Su-bhad-dà, Khi ở cõi người một kiếp xưa, Em lấy chồng chung cùng chị đó, Em là tiểu muội chị đây mà.  4. Ðến lúc em thân hoại mạng chung, Tự do giải thoát cõi hồng trần, Về sau cộng trú cùng Thiên chúng Hóa Lạc thiên vui thú tột cùng.*  *Bhaddà* lại hỏi nàng:  *5. Những người làm thiện nghiệp an lành Ði đến cõi trời để tái sanh, Em được sanh cùng Thiên chúng ấy, Su-bhad-dà phát biểu phân minh.  6. Nhưng làm sao có pháp môn nào Em được người nào dạy ở đâu, Bố thí cách nào hành thiện sự Làm em sáng chói giữa trời cao?  7. Ðã đạt đến danh vọng lẫy lừng, Vinh quang xuất chúng, hưởng thiên ân, Khi nàng Thiên nữ nghe lời hỏi, Quả ấy nghiệp gì, hãy giải phân*.  Subhaddà đáp: 8. Cúng dường vừa đúng tám phần ăn, Kiếp trước tự tay em hiến dâng, Ðầy đủ tín tâm đem bố thí Chúng Tỳ-kheo xứng đáng chia phần.  9. Vì thế sắc em đẹp thế này, Và em vinh hiển ở nơi đây, Bất kỳ lạc thú nào trong dạ Yêu chuộng, tức thì xuất hiện ngay.  10. Xin trình Thiên nữ đại oai thần Công đức em làm giữa thế nhân, Vì thế oai nghi em rực rỡ, Dung quang chiếu sáng khắp mười phương.  Sau đó *Bhaddà* hỏi nàng:  *11. Với tự tay mình, đủ tín tâm Chị đem nhiều thực phẩm cung dâng Sa-môn, Phạm hạnh, thân điều phục, Hơn cả em ngày trước đã làm.  12. Sau khi đã bố thí nhiều hơn, Chị đến với Thiên chúng hạ tầng, Sao em cúng ít hơn thời ấy, Lại được vinh quang thật lẫy lừng? Thiên nữ, khi em vừa được hỏi, Nghiệp gì quả ấy, hãy phân trần*.  *Subhaddà* lại nói:  *13. Xưa em gặp một vị tu hành, Là bậc thầy làm khởi tín thành, Em thỉnh cầu ngài về thọ thực, Ly-bà-la, với bảy đồng hành.  14. Ngài chú tâm làm lợi hữu tình, Vì lòng lân mẫn đối quần sanh, Dạy em: 'Bố thí lên Tăng chúng', Vì vậy em y giáo phụng hành.  15. Lễ vật cúng dường lên chúng Tăng Trú an trong quả lớn vô ngần, Chị đem bố thí từng người một Chẳng được hưởng nhiều quả phước ân*.  Khi *Subhadda đ*ã nói như vậy, *Bhaddà* chấp nhận ý nghĩa trên và ước mong đời sau sẽ nhiệt tình noi gương em nàng, bèn ngâm kệ:  *16. Nay biết cúng dường lên chúng Tăng Ðược nhiều phước quả lớn vô ngần, Khi nào trở lại làm người nữa, Chị sẽ chuyên tâm việc cúng dường Lên chúng Tỷ-kheo nhiều mãi mãi, Lòng đầy hào phóng, chẳng xan tham*.  Rồi *Subhaddà* trở lại thiên giới của nàng. Sau đó, khi *Sakka* Thiên chủ thấy Thiên nữ ấy sáng chói nhờ hào quang của sắc thân nàng vượt trội hơn hẳn Thiên chúng cõi trời Ba mươi ba, và đã nghe câu chuyện giữa hai nàng, nên ngay sau khi *Subhaddà* biến mất, ngài không biết nàng là ai, bèn hỏi *Bhaddà:*  *17. Ai là Thiên nữ, hỡi Bhad-dà, Trò chuyện cùng nàng thật nết na, Nàng ấy vượt lên về mỹ sắc Mọi Thiên thần cõi Ba mươi ba? Nàng tâu trình Thiên chủ:  18. Tâu ngài Thiên chủ, ở phàm trần, Kiếp trước sinh làm một nữ nhân, Nàng đã cùng con làm tỷ muội, Chúng con thời ấy lấy chung chồng, Bởi vì nàng cúng dường Tăng chúng, Nay sáng ngời lên với phước ân*.  Sau đó *Sakka* Thiên chủ thuyết pháp, nêu rõ thành quả vĩ đại của lễ vật đáng tuyên dương mà nàng đã cúng dường Tăng chúng:  *19. Ngày xưa Thiên nữ ấy em nàng, Nhờ thiện pháp, nay chiếu ánh quang, Nàng đã cúng dường lên Thánh chúng, Trú an trong quả lớn vô lường.  20. Trước kia trên đỉnh Thứu Linh Sơn, Ta hỏi Phật-đà, đức Thế Tôn,  Về sự kết thành do bố thí, Nơi nào đem quả lớn khôn lường.  21. Ðối với phàm nhân chúng hữu tình Cúng dường mong phước đức phần mình, Nơi nào bố thí nhiều thành quả Mang lại cho người lúc tái sanh?  22. Phật-đà trước đã hiểu tinh tường Nghiệp quả tạo nên bởi cúng dường, Bố thí nơi nào đem quả lớn, Nên Ngài giảng giải với ta rằng:  23. Bốn người đang tiến bước lên đường, Và bốn người đắc quả trú an, Tăng chúng chánh chân và chú trọng Thực hành Giới, Ðịnh, Tuệ tinh cần.  24. Ðối với phàm nhân, chúng hữu tình Cúng dường mong phước đức cho mình, Dâng nhiều lễ vật lên Tăng chúng Ðem quả lớn về lúc tái sanh.  25. Vì Tăng chúng rộng lớn mênh mang, Sâu thẳm không lường giống đại dương, Ðệ tử bậc Anh hùng dưới thế Là người tối thắng giữa phàm nhân, Nơi nào Tăng chúng đi truyền pháp, Chư vị đều mang đến ánh quang.   26. Những người đem lễ cúng chư Tăng, Lễ vật cúng dường thật chánh chân, Bố thí, hiến dâng theo Chánh pháp, Lễ kia mang quả lớn vô cùng, Cúng dường lễ vật lên Tăng chúng Ðược các Phật-đà tán thán luôn.  27. Tích đức này đây chính phước điền, Những người kia tiến bước đi lên Giữa đời, tâm ngập tràn hoan hỷ, Khi đã diệt ô nhiễm thấp hèn Của thói xan tham cho tận gốc, Không còn lầm lỗi, sẽ sanh Thiên.*  *Sakka* Thiên chủ kể toàn chuyện này với Tôn giả *Mahà-Moggallàna,* Tôn giả lại trình lên Thế Tôn. Ngài lấy đó làm một dịp thuyết pháp.    **7. (35) Chuyện thứ bảy - Lâu Ðài Của *Sesavati (Sesavati-Vimàna)***  Bấy giờ, đức Thế Tôn trú tại Sàvatthi, ở Kỳ Viên. Thời ấy trong làng *Nàlaka* nước Ma-kiệt-đà (*Magadha)* có một nàng dâu trong nhà một gia chủ giàu tiền của.  Chuyện kể rằng nhiều kiếp trước, khi ngôi kim Tháp rộng một do-tuần đang được xây để thờ đức Thế Tôn *Kassapa*, nàng còn là một thiếu nữ cùng đi với mẹ đến khuôn viên của đền thờ này và hỏi mẹ:  - Mẹ ơi, các người này đang làm gì thế?  - Họ đang đúc gạch bằng vàng để xây tháp.  Khi nghe vậy, cô gái có tín tâm liền bảo mẹ:  - Mẹ ơi, ở cổ con có món nữ trang nhỏ này bằng vàng. Con muốn đem nó tặng vào ngôi bảo Tháp.  - Thế thì tốt lắm, con hãy đem cúng nó đi.  Rồi tháo món nữ trang từ cổ con gái ra trao tận tay người thợ vàng, bà bảo:  - Ðây là phần đóng góp của con bé này. Hãy thêm nó vào viên gạch ông đang đúc nhé.  Người thợ vàng làm theo lời ấy.  Về sau cô gái từ trần và do công đức đặc biệt kia, được tái sanh vào thiên giới, rồi lần lượt đi từ thiện thú này đến thiện thú khác; vào thời đức Thế Tôn *Gotama*, nàng tái sanh ở làng *Nàlaka.*  Một hôm nàng được mẹ sai đi làm việc cho bà, nàng đem một ít tiền đến một tiệm mua dầu. Trong tiệm này có một gia chủ đang đào đất để lấy một số lớn đồng tiền, vàng, ngọc trai, châu báu đủ loại đã được cha chôn giấu để dành từ xưa. Người chủ tiệm thấy rằng vì nghiệp quả của mình, chúng đã biến thành sỏi đá. Sau đó vị ấy chất thành một đống, cất vào một nơi để quan sát chúng vừa tự bảo: 'Do năng lực của những người đầy đủ công đức, chúng sẽ trở thành vàng bạc, đồng tiền như xưa'.  Bấy giờ cô gái thấy vậy bèn hỏi:  - Sao các đồng tiền *kahàpana* và châu báu được chất đống thế này? Hiển nhiên chúng cần phải được cất giữ đúng đắn mới phải.  Người chủ tiệm nghe vậy tự nghĩ: 'Cô gái này có đại phước đức. Nhờ cô này tất cả của cải này sẽ biến thành vàng bạc cả, và sẽ có giá trị cho ta. Ta sẽ đối xử với cô ấy thật ân cần tử tế'.  Ông liền đến gặp mẹ nàng và xin cầu hôn nàng:  - Xin hãy gả con gái bà cho con trai tôi.  Ông trao tặng nàng một số tài sản lớn, tổ chức lễ cưới linh đình và rước cô gái về nhà mình.  Sau đó, nhận thấy rõ đức hạnh của nàng, ông mở kho gia bảo ra và nói:  - Con thấy cái gì đây?  Nàng đáp:  - Con chẳng thấy gì ngoài một đống tiền, vàng, và châu báu.  Ông lại bảo:  - Các châu báu này đã biến mất vì kết quả các nghiệp ác của nhà ta, nay nhờ các nghiệp ưu thắng của con, chúng đã trở thành bảo vật. Vậy từ nay chỉ mình con trong nhà này được cai quản mọi sự. Còn chúng ta sẽ chỉ dùng những thứ gì do con định đoạt.  Từ đó mọi người biết nàng qua danh hiệu *Sesavati* (Nữ phú gia).  Vào thời ấy Tôn giả Tướng quân Chánh pháp *Sàriputta* biết các hành nghiệp của đời mình đã chấm dứt, bèn suy nghĩ: 'Ta sẽ trao bảo vật cho mẹ ta, nữ nhân Bà-la-môn *Rùpasari*, để làm nơi nương tựa cho bà, rồi ta sẽ đắc Niết-bàn vô dư y'.  Tôn giả liền đến gần đức Thế Tôn, thông báo cho Ngài biết Niết-bàn vô dư y của mình sắp đến, và theo lệnh của bậc Ðạo Sư, Tôn giả thị hiện một phép đại thần thông, rồi nói hàng ngàn lời tán thán đức Thế Tôn và khởi hành; mặt vừa hướng thẳng về phía Thế Tôn, vừa lùi dần cho đến khi khuất dạng Ngài.  Khi đã ra đi khuất dạng, Tôn giả còn đảnh lễ Ngài một lần nữa, rồi được chúng Tỷ-kheo vây quanh, Tôn giả rời tinh xá. Tôn giả đưa huấn thị cho Tăng chúng xong, lại an ủi Tôn giả *Ananda*, và bảo tứ chúng quay về sau khi tiễn đưa Tôn giả. Vừa đúng lúc đến làng *Nalaka*, an trú mẫu thân Tôn giả vào quả vị Dự Lưu. vào lúc rạng đông, Tôn giả đắc Niết-bàn vô dư y ngay ở trong căn phòng mà Tôn giả đã được sinh ra. Sau đó cả chư Thiên và loài Người cùng làm lễ cung kính cúng dường di hài Tôn giả suốt bảy ngày. Họ làm dàn hỏa thiêu cao một trăm *cubit* (45m) với đủ loại chiên-đàn và hương liệu.  Nàng *Sesavati* cũng nghe tin về Niết-bàn vô dư y của Tôn giả. Nàng bảo: 'Ta sẽ đi đảnh lễ ngài', và dặn gia nhân đặt hoa bằng vàng đầy hộp và đem hương liệu đến, nàng muốn xin phép cha chồng ra đi.  Ông bảo nàng:  - Con đang mang thai và ở đó đông nghẹt cả người, vậy con nên ở nhà và gửi hương hoa đến thôi.  Tuy thế, nàng đầy tín tâm, suy nghĩ: 'Cho dù có nguy hiểm đến tính mạng ta tại đó, ta cũng muốn đi hành lễ cúng dường'. Rồi không nghe lời khuyên của ông, nàng cùng các người hầu cận ra đi, cúng dường hương hoa xong, nàng đứng chắp tay trước ngực trong dáng điệu sùng kính.  Vào lúc ấy, một con voi đang lên cơn động tình ở trong đoàn tùy tùng của hoàng gia đến làm lễ cúng dường Tôn giả Trưởng lão, thình lình chạy vào đó, khi mọi người thấy nó, liền hốt hoảng chạy trốn vì sợ chết, đám đông ấy dẫm chết *Sesavati*, nàng đã ngã gục trong đám người chen lấn nhau.  Nàng đã hoàn thành lễ cúng dường và từ trần với niềm tin đối với Tôn giả. Tâm đầy thành tín, nàng được tái sanh vào cõi trời Ba mươi ba.  Khi quan sát thành quả của nàng và suy luận ra nguyên nhân, nàng thấy chính là do lễ cúng dường Tôn giả Trưởng lão, nên với lòng thành tín hướng về Tam Bảo, nàng cùng Lâu đài của nàng du hành đến đảnh lễ bậc Ðạo Sư, vừa bước xuống khỏi Lâu đài, nàng đứng chắp tay trước ngực trong dáng điệu sùng kính.  Thời ấy Tôn giả *Vangìsa*, đang ngồi cạnh đức Thế Tôn nói như vầy:  - Bạch Thế Tôn, con muốn hỏi Thiên nữ kia về công đức phước nghiệp mà nàng đã làm.  Ðức Thế Tôn bảo:  - Này *Vangìsa*, cứ làm như vậy đi.  Sau đó Tôn giả *Vangìsa* ngâm kệ tán thán Lâu đài của nàng trước tiên:  *1. Với ánh sáng ngời của thủy tinh, Bạc vàng bao phủ khắp chung quanh, Lâu đài diễm lệ đầy màu sắc, Ta thấy nơi cư trú hiển vinh, Ðầy đủ cửa vòng cung chạm trổ, Cát vàng rải rắc lối Thiên đình.  2. Như mặt trời xua bóng tối tan, Về thu chiếu sáng khắp mười phương, Lâu đài chói lọi trên thiên đỉnh Như cột lửa bừng ánh dạ quang.  3. Chẳng khác nào tia chớp sáng lòa, Khiến hồn mê mẩn giữa trời xa, Vang lừng chũm chọe, đàn, kèn, trống, Tráng lệ như thành phố Ind-ra.  4. Ðây đó hoa sen đỏ, trắng, xanh, Hoa lài, dâm bụt đỏ đầy cành, A-so-ka với Sà-la nở, Cây đẹp tỏa hương ngát dịu lành.  5. Viền quanh thông, mít, Bhu-ja-ka, Chằng chịt hoa leo đám cọ dừa, Sen, súng đâm chồi như bảo ngọc, Hồ sen tuyệt mỹ, hỡi tiên nga!  6. Bất kỳ dưới nước có hoa nào, Hoặc ở đất bằng hoa mọc sao, Dù thuộc thiên thần hay hạ giới, Chúng đều mọc ở tại lầu cao.  7. Ðây là kết quả sự tu hành, Ðiều phục tự thân, được hóa sanh, Do nghiệp gì, Lâu đài đạt được? Hỡi nàng Thiên nữ nói cho minh.*  Sau đó Thiên nữ đáp:  *8. Cách nào con đạt Lâu đài này Có công, hạc, trĩ đến từng bầy, Hồng nga, ngỗng xám, sơn ca hót, Vang dội tiếng chim lảnh lót thay.  9. Ðầy đủ cây hoa tỏa rộng cành: Vô ưu, đào đỏ với kèn xanh, Làm sao con đạt Lầu thiên giới, Tôn giả nghe con sẽ thuyết trình.  10. Hưng thịnh miền đông Ma-kiệt-đà, Có làng tên gọi Na-la-ka, Xưa làm dâu một nhà nơi ấy, Dân chúng gọi con 'Nữ phú gia'.  11. Tâm con tràn ngập nỗi hân hoan, Rải rắc hoa thơm khắp đại nhân, Ngài được trời, người đồng kính mộ Về tài thuyết pháp lẫn hồng ân, Phước điền vô thượng là Tôn giả Xá-lợi-phất vừa xả báo thân.  12. Sau khi con kính lễ ngài xong, Ngài đã về nơi tối thượng tầng, Ðại giác giả mang thân cuối ấy, Con từ giã thể xác phàm trần, Ði lên Tam thập tam thiên giới, Con đến nơi này để trú thân*.    **8. (36) Chuyện thứ tám - Lâu Ðài Của *Mallikà (Mallikà-Vimàna)***  Sau khi, đã hoàn thành nhiệm vụ của bậc Giác Ngộ, từ thời Chuyển Pháp luân cho đến thời giáo hóa du sĩ ngoại đạo *Subhadda*, vào lúc rạng đông một đêm trăng tròn tháng *Visàkha*, giữa đôi *Sàla* song thọ tại *Upavattana*, rừng *Sàla* của các quốc vương *Malla* ở *Kusinàrà*, đức Thế Tôn, nơi nương tựa của thế gian đã viên tịch trong Niết-bàn giới vô dư y, và trong lúc kim thân của Ngài được chư Thiên và loài Người cúng dường, một tín nữ ở *Kusinàrà* tên *Mallikà* thuộc dòng họ các quốc vương *Malla*, vợ của *Bandhula*, một người mộ đạo, đầy tín tâm, lấy nước hương thơm rửa bộ nữ trang hình tấm mạng lớn (để phủ quanh thân), giống như bộ nữ trang của đại tín nữ *Visàkhà,* và lau chùi thật bóng với một miếng vải mịn, rồi đem theo nhiều đồ vật khác như hương liệu, vòng hoa v.v.... đến đảnh lễ di hài đức Thế Tôn.  [Ðây chỉ là phần sơ lược, còn chuyện *Mallikà* có đầy đủ chi tiết trong bộ Luận Pháp cú (Dh.A.III.119*, Mallikàdevivatthu)* ]  Về sau, *Mallikà* từ trần và được tái sanh vào cõi trời Ba mươi ba. Vì nàng đã cúng dường lễ vật như vậy, nên nàng được hưởng vô lượng Thiên lạc huy hoàng. Xiêm y nữ trang, lâu đài, đều sáng chói với thất bảo, cùng với ánh sáng của vàng ròng tuyệt hảo, rực rỡ chiếu khắp mười phương với kim sắc như thể rải rắc mọi hướng với những tia vàng tinh chất.  Bấy giờ Tôn giả *Nàrada* đang du hành giữa Thiên chúng, trông thấy nàng bèn lại gần. Nàng cung kính đảnh lễ Tôn giả, rồi đứng chắp tay trong dáng điệu sùng kính. Tôn giả hỏi nàng:  *1. Thiên nữ khoác y phục ánh vàng, Ðiểm trang đầy ngọc báu kim hoàn,  Thượng y vàng chói trông kiều diễm, Nàng chiếu sáng dầu chẳng điểm trang.  2. Nàng đeo vòng đủ sắc là ai, Chiếc mão điểm trang tỏa sáng ngời, Che phủ mạng vàng ròng óng ả, Với bao hàng chuỗi ngọc buông lơi.  3. Bảo vật hoàng kim kết ngọc hồng, Ngọc trai và ngọc thạch chen lồng, Minh châu mắt báo và hồng ngọc Như mắt bồ câu ngọc sáng trong.  4. Tiếng chim khổng tước đáng yêu thay, Tiếng của hồng nga chúa ở đây Cùng tiếng sơn ca êm ái quá, Dịu dàng nghe chúng hót từng bầy, Khác nào âm điệu đàn năm thứ Ðồng tấu lên hòa khúc nhạc hay.  5. Xe của nàng hoàn hảo sáng ngời, Khảm đầy bảo ngọc thật xinh tươi, Thiên xa lộng lẫy và cân xứng, Hình dáng hài hòa khắp mọi nơi.  6. Thân sắc nàng như bức tượng vàng, Ðứng bên xe ngọc tỏa hào quang, Hỡi nàng Thiên nữ, khi ta hỏi, Hãy nói nghiệp gì quả ấy mang?*  Và Thiên nữ đáp lời:  *7. Tấm mạng vàng ròng với bảo trân, Ngọc trai dày đặc phủ kim ngân, Lòng thành con cúng Cồ-đàm Phật Vô lượng phước điền tịch diệt xong.  8. Sau khi thiện sự đã hoàn toàn, Công đức được chư Phật tán dương, Con thọ hưởng Lâu đài hạnh phúc, Vô sầu, vô bệnh, mãi an khương*.    **9. (37) Chuyện thứ bảy - Lâu Ðài Của *Visàlakkhì (Visàlakkhì-Vimàna)***  Sau khi đức Thế Tôn đã viên tịch, khi Ðại vương *Ajàtasattu* (A-xà-thế) đã xây một đại Tháp ở *Ràjagaha* trên phần xá-lợi mà vua nhận được và cử hành lễ hội cúng dường xong, cô con gái một nhà làm vòng hoa tên *Sunandà*, một tín nữ, một vị Thánh đệ tử đắc quả Dự Lưu, gửi nhiều tràng hoa thơm đến cúng bảo Tháp, và vào các ngày trai giới, chính nàng đi đến đó lễ bái.  Về sau, lúc từ trần, nàng được tái sanh làm thị nữ của *Sakka* Thiên chủ và một hôm Thiên chủ đi vào Lâm viên *Cittalatà*, thấy nàng đứng đó mà không bị ảnh hưởng bởi ánh hào quang của tất cả các vị Thiên thần chung quanh nàng.  Ngài bèn hỏi nàng lý do:  *1. Thiên nữ là ai cặp mắt huyền, Trong vườn lạc thú Cit-ta Viên, Nàng đang đi dẫn đầu tiên chúng Hầu cận quanh nàng ở cõi thiên.  2. Khi chư Thiên cõi Ba mươi ba Vào Lạc Viên này đủ mã, xa, Tất cả hào quang toàn hội chúng Ðồng thời được phóng tỏa lan ra.  3. Song nàng đã đến tận nơi đây, Dạo bước Lâm viên lạc thú này, Thân thể nàng không ai chiếu sáng, Vì sao dung sắc được như vầy, Hỡi nàng Thiên nữ, khi nghe hỏi, Hãy nói nghiệp gì tạo quả đây*?  Khi được *Sakka* Thiên chủ hỏi, Thiên nữ Sunandà đáp lời qua các vần kệ này:  *4. Thiên chủ, nghiệp xưa tạo quả này, Hình dung, sanh thú của con đây, Vinh quang, uy lực, tâu Thiên chủ, Xin lắng nghe con sẽ giải bày.  5. Vương Xá thành đầy lạc thú kia, Con là tín nữ Su-nan-dà, Tín tâm đầy đủ hành trì giới, Bố thí hân hoan rộng rãi mà.  6. Các thứ đèn dầu, thức uống ăn, Tọa sàng, y phục thứ cần dùng, Con dâng cúng những người chơn chánh, Cùng với niềm thành tín nhiệt tâm.  7. Vào ngày mười bốn với mười lăm, Mồng tám, những ngày có sáng trăng, Ðặc biệt là ngày trong nửa tháng Liên quan Bố-tát giới tu thân, Con hành trì Bát quan trai giới, Ðức hạnh con luôn sống hộ phòng.  8. Hại mạng sát sanh con tránh xa, Giữ mình không dối trá sai ngoa, Cũng không trộm cắp hay tà dục, Thói uống rượu say cũng đoạn trừ.  9. Hân hoan giữ Ngũ giới tu hành, Thành Ðế con nghiên cứu thật tinh, Ðệ tử đức Cồ-đàm Giác giả, Là người có mắt, đấng lừng danh.  10. Thuở trước một nhà quyến thuộc con Ðã đưa con đủ loại hoa vòng, Con dâng tất cả vòng hoa ấy Tại tháp của Ngài, đức Thế Tôn.  11. Vào ngày trai giới có trăng rằm, Con đến cúng dường với tín tâm, Hương liệu, vòng hoa, dầu đủ thứ, Tại đền bảo Tháp, chính tay dâng.  12. Vì hạnh nghiệp ngày trước của con, Dâng tràng hoa, tấu đức Thiên hoàng, Hình dung, cảnh giới này con đạt, Vinh hiển cao sang, đủ lực thần.  13. Vì hạnh nghiệp xưa tạo ở đời, Con thường giữ giới Bát quan trai, Kết thành thiện quả ngày sau đến, Thiên chủ, con mong đạt Bất lai.*  Rồi *Sakka* Thiên chủ trình vấn đề này với Tôn giả *Vangìsa*. Tại Hội nghị kết tập Kinh điển, Tôn giả thuật chuyện này với chư Trưởng lão thời ấy đang biên soạn Giáo pháp và chư vị thêm chuyện này đúng như thật vào Kinh tạng.    **10. (38) Chuyện thứ mười - Lâu Ðài Cây San Hô *(Paricchattaka-Vimàna)***  Bấy giờ, đức Thế Tôn, trú tại *Sàvatthi*, trong Kỳ Viên. Một đệ tử tại gia đầy tín thành cúng dường thực phẩm lên đức Thế Tôn tại nhà riêng vô cùng trọng thể.  Ngay lúc ấy một nữ nhân lượm củi trong Hắc lâm thấy một cây Vô ưu (Asoka) đang nở hoa. Bà đi nhặt các cành hoa đến rải quanh đức Thế Tôn, cung kính đảnh lễ Ngài rồi ra về.  Sau đó bà từ trần, được tái sanh vào cõi trời Ba mươi ba, hưởng lạc thú tại Hỷ lạc Viên Nandana, cùng với đoàn tiên nữ ca múa tham dự lễ hội dưới cây Thiên hoa San hô. Tôn giả *Mahà-Moggallàna* cũng thấy nàng và hỏi nàng như vầy:  *1. Cùng với San hô, các loại hoa, Vườn tiên tuyệt mỹ đẹp lòng ta, Kết thành từng chuỗi hoa thiên giới, Nàng thích thú và cất tiếng ca.   2. Trong khi nàng múa với toàn thân, Xoay tít tứ chi khắp mọi phương, Âm nhạc thiên đình vang vọng đến Bên tai nghe quả thật du dương.  3. Trong khi nàng múa với toàn thân, Xoay tít tứ chi khắp mọi phương, Nhè nhẹ hương trời lan tỏa rộng, Làn hương dịu ngọt tạo hân hoan.  4. Ðang lúc nàng di chuyển dáng hình, Trâm cài tóc bím kết bên mình, Âm vang như tiếng tơ hòa tấu Năm thứ đàn huyền diệu hợp thành.  5. Vòng tai được gió thổi ngang qua, Lay động theo làn gió nhẹ đưa, Âm hưởng các vòng vàng ngọc ấy Khác nào năm tiếng nhạc đồng hòa.  6. Và hương của các chuỗi phương hoa Khả ái trên đầu nhẹ tỏa ra, Thoang thoảng bay đi khắp mọi hướng Giống như cây mạn-thù-sa-ka,  7. Nàng thở làn hương thật ngọt ngào, Nàng nhìn vẻ đẹp cõi trời cao, Hỡi nàng Thiên nữ khi nghe hỏi, Hãy nói quả đây của nghiệp nào. Sau đó Thiên nữ đáp lời:  8. Thuở trước con dâng cúng Phật-đà Những vòng hoa đẹp A-so-ka, Ðỏ hồng, rực sáng như màu lửa, Ngào ngạt hương thơm thoang thoảng đưa.  9. Khi đã thực hành thiện nghiệp xong, Nghiệp lành được đức Phật tuyên dương, Nay con thọ hưởng nhiều ân phước, Vô bệnh, vô sầu, mãi lạc an.*    **Tổng Kết**  - Lâu đài Huy Hoàng, Lâu đài người cúng khúc mía, Lâu đài Trường kỷ, Lâu đài Lata.  - Lâu đài *Guttila*, Lâu đài Sáng chói, Lâu đài *Sesavati*, Lâu đài *Mallikà*, Lâu đài *Vìsalakkhi,*  - Lâu đài Cây San hô.  Phẩm này được biết qua các chuyện trên.  **Phẩm Ba : Cây San Hô**  **[**[**Phẩm trước**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\u-kinh-tieubo2\tb2-tc2.html)**][**[**Mục lục**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\u-kinh-tieubo2\tb2-00.html)**][**[**Phẩm kế**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\u-kinh-tieubo2\tb2-tc4.html)**][** [**^**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\u-kinh-tieubo2\tb2-tc3.html#top) **]** |

**[**[**Trở về trang Thư Mục**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\index.html)**]**

*Revised: 13-02-2004*